

KẾ HOẠCH
ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan
Thanh tra tỉnh năm 2019

I. Căn cứ lập kế hoạch

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng 86/2016/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 19/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 26/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin tỉnh Tây Ninh đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020,

II. Hiện trạng

1. Hạ tầng công nghệ thông tin

Tổng số máy tính của cơ quan là 41 (máy tính bàn 27 máy, laptop 12 máy, 02 máy tính bảng), 100% công chức sử dụng máy tính trong công việc.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Phần mềm Văn phòng điện tử eGov phiên bản Web triển khai từ ngày 24/10/2017.

- Phần mềm họp không giấy.

- Email Tây Ninh.

- Cổng thông tin điện tử.

- Hỏi đáp trực tuyến.
- Phần mềm kinh tế - xã hội của tỉnh.
- Phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia của Thanh tra Chính phủ.
- Phần mềm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của Thanh tra Chính phủ.
- Một số các phần mềm và ứng dụng dùng chung của tỉnh.
- Về công tác giám sát, đảm bảo an toàn thông tin mạng: Từ tháng 9/2018 đã triển khai xây dựng hệ thống tường lửa Pfsense giám sát các hoạt động trên môi trường mạng internet; Cấm truy cập hoặc hạn chế một số trang web nguy hiểm, độc hại.

3. Nguồn nhân lực

- Tổng số công chức và người lao động tại đơn vị (không tính tạp vụ, lái xe): 28 người.
- Số lượng công chức làm công tác CNTT (chuyên trách CNTT): 01 người, trình độ chuyên môn về CNTT: Cử nhân CNTT.

4. Đánh giá

- Thuận lợi: Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác được Ban lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo thực hiện sâu sát, đồng thời cũng nhận được sự hỗ trợ trực tiếp từ các phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh nên việc ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh, của Thanh tra Chính phủ ngày càng đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin hiện nay.

- Khó khăn: Do đặc thù của cơ quan thanh tra phải thường xuyên đi công tác bên ngoài nên trang thiết bị phục vụ công tác còn hạn chế, không đủ đáp ứng. Chế độ bảo mật dữ liệu còn hạn chế, thiếu trang thiết bị tường lửa và thiết bị bảo mật mạng chuyên sâu. Các máy tính đa số là dùng chung khi đi công tác cho nên rất dễ bị nhiễm virus.

III. Nội dung kế hoạch

Định hướng chung về ứng dụng CNTT năm 2019 là tiếp tục phát huy và khai thác tối đa những phần mềm đã triển khai trước đó. Song song đó nghiên cứu các phần cứng và phần mềm mới để đáp ứng nhu cầu công việc cho những năm tiếp theo. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu như sau:

1. Hạ tầng kỹ thuật

Trang bị thêm máy tính xách tay thay thế từ từ máy tính bàn không được cơ động, khó di chuyển.

Trang bị thêm máy scan hỗ trợ công việc quét dữ liệu.

Trang bị thiết bị phát wifi di động phục vụ cho các đoàn công tác.

Trang bị thêm thiết bị bảo mật chuyên sâu để giám sát và quản lý hệ thống mạng.

Trang bị hệ thống camera giám sát tại trụ sở mới.

Trang bị các UPS tích điện phục vụ cho máy chủ và các thiết bị, máy tính quan trọng.

2. Ứng dụng CNTT tại đơn vị

- Vận hành và khai thác tốt Hệ thống Văn phòng điện tử, liên thông văn bản.

- Thực hiện đúng quy định về 07 loại văn bản phải áp dụng chữ ký số, đồng thời khuyến khích ký số cho các loại văn bản còn lại (trừ văn bản mật).

- Tăng cường công tác cung cấp thông tin cho người dân và doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

- Ban hành lại các Quyết định, Quy chế mới cho phù hợp và đáp ứng được yêu cầu hiện tại.

Rà soát, đánh giá tình hình triển khai, sử dụng các hệ thống phần mềm dùng chung và phần mềm chuyên ngành, đưa vào kế hoạch triển khai năm 2019:

- Hệ thống hỏi đáp trực tuyến, Phần mềm họp không giấy: Phân công nhân sự phụ trách trực tiếp theo dõi và cập nhật, khai thác thông tin;

- Hệ thống thư điện tử: Nâng cao tỷ lệ sử dụng hộp thư điện tử Tây Ninh (@tayninh.gov.vn), không sử dụng các hệ thống thư điện tử khác trong công tác;

- Tiếp tục triển khai phần mềm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng. Giai đoạn 1 đã triển khai từ cấp tỉnh đến cấp huyện. Dự kiến sẽ triển khai giai đoạn 2 đến các xã phường thị trấn

- Tiếp tục tìm hiểu và xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu thanh tra từ tỉnh đến huyện.

- Khai thác và sử dụng các ứng dụng mạng xã hội Zalo để trao đổi thông tin, trả lời các câu hỏi của người dân, thông báo trả kết quả TTHC.

3. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT

- Cần được đào tạo, bồi dưỡng, tham gia các lớp tập huấn nâng cao về quản trị mạng, xử lý sự cố, phát hiện và phòng, chống các mối nguy hiểm v.v...

- Mở các lớp đào tạo sử dụng mã nguồn mở, tin học căn bản, các lớp về ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh v.v... cho các lãnh đạo, công chức và người lao động.

IV. Giải pháp thực hiện

Gắn chặt giữa ứng dụng CNTT (gồm hạ tầng thiết bị và phần mềm ứng dụng) và cải cách hành chính, đặc biệt cần quan tâm tin học hóa các ứng dụng chuyên ngành; ban hành các quy định quản lý ứng dụng CNTT tại đơn vị; bố trí cán bộ làm công tác công nghệ thông tin,...

Tranh thủ các nguồn lực về tài chính của đơn vị, ngân sách của tỉnh để đảm bảo cơ bản về hạ tầng thiết bị, tập huấn và hướng dẫn công chức và người lao động nâng cao nhận thức ứng dụng CNTT trong công việc. Rút ngắn được thời gian và chi phí nhưng vẫn đạt được kết quả tốt.

V. Danh sách các hạng mục và kinh phí

TT	Tên hạng mục	Mục đích, tính năng sử dụng	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
1	Phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia của Thanh tra Chính Phủ	Quản lý, khai thác, đồng bộ dữ liệu về tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng từ trung ương đến địa phương	Tiếp tục thực hiện trong năm 2019	- Xin hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ. - Nguồn của đơn vị
2	Phần mềm diệt vi rút	Bảo vệ máy tính	Định kỳ trong năm 2019	- Xin hỗ trợ theo chương trình trang bị phần mềm virut của tỉnh

VI. Kinh phí thực hiện

Xin hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ cấp cấp tỉnh và từ nguồn của đơn vị.

VII. Tổ chức thực hiện

Văn phòng chủ trì phối hợp các phòng thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các phần mềm trong cơ quan, kịp thời tham mưu trong việc chỉ đạo thực hiện khai thác các ứng dụng, tham mưu thực hiện các báo cáo định kỳ, theo yêu cầu đúng quy định.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Thanh tra tỉnh Tây Ninh ./.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Nơi nhận:

- Sở TT và TT; (b/c)
- LĐ Thanh tra;
- Các phòng trực thuộc;
- Lưu: VT, HS;
(Linh)